QUẬN 5

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2006/QĐ-UBND

Quận 5, ngày 28 tháng 9 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
Về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân phường

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17 tháng 01 năm 2006 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 102/2006/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan Nhà nước;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 5 và Trưởng Phòng Nội vụ quận 5,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển đổi thực hiện chế độ khoán định biên và kinh phí hoạt động sang chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với 13 phòng ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân quận 5 và Ủy ban nhân dân 15 phường (gồm cán bộ chuyên trách, công chức chuyên môn và cán bộ

không chuyên trách theo quy định tại Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ và Quyết định số 339/2004/QĐ-UB ngày 31 tháng 12 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố).

Điều 2. Biên chế thực hiện chế độ tự chủ là biên chế được Ủy ban nhân dân quận giao. Ngoài ra, đơn vị được sử dụng lao động thuê khoán công việc theo yêu cầu cụ thể của từng đơn vị trong phạm vi định mức kinh phí được giao.

Điều 3. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ

1. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:

a) Nguồn ngân sách Nhà nước cấp theo dự toán được Ủy ban nhân dân quận 5 giao hàng năm.

b) Các khoản phí, lệ phí được để lại theo chế độ quy định.

c) Các khoản thu hợp pháp khác.

2. Định mức kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ được áp dụng theo định mức khoán kinh phí quản lý Nhà nước ban hành tại Quyết định số 246/2005/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Nội dung chi, sử dụng kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17 tháng 01 năm 2006 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ và Công văn số 2034/UBND-TCKH ngày 25 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân quận 5.

4. Kinh phí giao nhưng không thực hiện chế độ tự chủ, bao gồm:

a) Các khoản phụ cấp đặc thù theo ngành nghề và chế độ ưu đãi do Trung ương hoặc thành phố quy định (phụ cấp ưu đãi và trang phục Thanh tra viên, trợ cấp cho cán bộ có trình độ Đại học công tác ở phường, xã...).

b) Chi các đoàn đi công tác nước ngoài và đón khách nước ngoài vào Việt Nam công tác (đoàn ra, đoàn vào).

c) Chi sửa chữa và mua sắm tài sản cố định mà kinh phí thường xuyên không đáp ứng được: Mua sắm có giá trị trên 5 triệu đồng/tài sản; sửa chữa có giá trị từ 30 triệu đồng trở lên.

d) Chi đóng niên liễm cho các tổ chức quốc tế, vốn đối ứng các dự án (nếu có).

e) Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

f) Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

g) Kinh phí thực hiện tinh giản biên chế.

h) Kinh phí đào tạo cán bộ, công chức.

i) Kinh phí nghiên cứu khoa học.

k) Vốn đầu tư xây dựng cơ bản được duyệt.

l) Các chế độ ưu đãi do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định.

Điều 4. Thời gian áp dụng chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2006.

Điều 5. Hàng năm, các cơ quan thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Tài chính - Kế hoạch và Phòng Nội vụ quận 5 chậm nhất ngày 15 tháng 12 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận 5.

Điều 6. Giao Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp và tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ với thành phố theo mẫu số 06 tại Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 5, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước quận 5, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn trực thuộc và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường quận 5 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Công Luận